

MĂNG MỘC THĂNG

I. ĐỌC – HIỂU.

Em hãy đọc bài “*Những hạt thóc giống*” trong SGK Tiếng Việt 4 tập 1, trang 46 và trả lời câu hỏi sau:

Câu 1. “*Hiền minh*” có nghĩa là gì? (M1)

- A. Hiền lành và rõ ràng. B. Có đức độ và sáng suốt.
C. Biết sống hiền lành, chan hòa với mọi người. D. Sống minh bạch, có trước có sau.

Câu 2. Nhà vua chọn người như thế nào để nối ngôi? (M2)

- A. Chọn người thông minh sáng suốt. B. Chọn người hiền lành, nhân hậu.
C. Chọn người trung thực. D. Chọn người quyết đoán, có trí tuệ.

Câu 3. Nhà vua làm cách nào để tìm được người nối ngôi? (M3)

- A. Phát cho mỗi người một thúng thóc giống về gieo trồng và hẹn: ai thu được nhiều thóc sẽ được truyền ngôi, ai không có thóc nộp sẽ bị trừng phạt.
B. Phát cho mỗi người một thúng thóc đã luộc kĩ về gieo trồng và hẹn: ai thu được nhiều thóc sẽ được truyền ngôi, ai không có thóc nộp sẽ bị trừng phạt.
C. Yêu cầu mỗi người làm món ngon dâng vua và hẹn tới ngày lễ ai đem được món ăn vừa ý vua nhất sẽ được truyền ngôi.
D. Phát cho mỗi người một thúng thóc rồi hẹn ai khám phá ra được bí mật trong thúng thóc thì sẽ được truyền ngôi.

Câu 4. Ý nghĩa của câu chuyện “*Những hạt thóc giống*” là gì? (M4)

- A. Ca ngợi chú bé Chôm trung thực, dũng cảm dám nói lên sự thật.
B. Ca ngợi sự thông minh, tài ba trong việc chọn người nối ngôi của ông vua.
C. Phê phán hành động gian dối và hèn nhát của những người dân.
D. Gợi ý một cách chọn người nối ngôi hiệu quả.

II. LUYỆN TẬP.

Bài 1. Điền âm, vần thích hợp vào chỗ trống (thêm dấu thanh nếu cần) :

a) Điền *l* hoặc *n* :

—ong —anh đầy nước in trà

Thành xây kho biếu — ơn nhà bóng vàng

Chị Năm bầu bạn và ____ang và mùa để cho cây ____ia
mọc ____ên hết vụ ____ây qua vụ khác, hết ____ăm ____ây qua
____ăm khác.

b) Điền *en* hoặc *eng* :

Áo làng vẫn nở hoa s_____
 Bơ tre vẫn chúi dễ m_____ vuốt râu.

Bà kể chuyện Hả Mả xưa.
L_____k_____tàu điem sớm trưa đi về

Bài 2. “*Trung thực*” nghĩa là “*thẳng thắn, thành thực (thành thật)*”. Hãy tìm tiếng thích hợp ghép với tiếng “*thẳng*”, tiếng “*thật*” và ghi vào chỗ trống để có được các từ ghép cùng nghĩa với “*trung thực*” :

(1)  thẳng

(2) thẳng

(3)  thật

[illegible]

(5) thật

(6) thật

Bài 3. Gạch dưới các danh từ có trong đoạn văn sau:

Trong những năm đi đánh giặc, nỗi nhớ đất đai, nhà cửa, ruộng vườn thỉnh thoảng lại cháy lên trong lòng anh. Đó là những buổi trưa Trường Sơn vắng lặng, bỗng vang lên một tiếng gà gáy, những buổi hành quân bất chợt gặp một đàn bò rừng nhón nhơ gặm cỏ.

Bài 4.

a) Viết một đoạn thư (khoảng 5 câu) có nội dung thăm hỏi, chúc mừng thầy (hoặc cô giáo) cũ nhân dịp năm mới.

- b) Viết đoạn văn (khoảng 5 câu) kể lại kết thúc câu chuyện về người con hiếu thảo (tuần 4) với câu mở đầu dưới đây:**

Người con ôm khóm hoa lan rừng có màu xanh ngọc bích về nhà biểu mẹ.